

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TBV22B3** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH07271** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Thực tập tốt nghiệp**
Số TC: **7**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2256201161368	Huỳnh Trung	Nghĩa	03/08/2007			7.5	7.0	7.0		7.0		7.0
2	2256201161369	Nguyễn Trọng	Nghĩa	05/12/2007			8	8.0	8.0		8.0		8.0
3	2256201161370	Huỳnh Chí	Nhân	07/02/2007			7.5	7.5	8.0		7.8		7.8
4	2256201161371	Dương Phương	Nhu	12/03/2007			5	8.0	7.8		7.9		7.7
5	2256201161373	Phạm Thị Quỳnh	Như	30/03/2007			8	7.5	8.0		7.8		7.8
6	2256201161374	Nguyễn Tấn	Phát	02/07/2007			8	8.5	8.5		8.5		8.5
7	2256201161376	Trần Tấn	Phát	09/11/2007			6	7.0	7.5		7.3		7.2
8	2256201161381	Đỗ Thành	Thông	10/09/2007			8.5	8.0	8.0		8.0		8.0
9	2256201161382	Phan Văn	Thù	07/03/2007			9	8.0	8.0		8.0		8.1
10	2256201161383	Nguyễn Chí	Tinh	05/12/2007			8	7.5	7.5		7.5		7.5
11	2256201161384	Phạm Thùy	Trang	19/03/2007			7.5	8.0	7.8		7.9		7.9
12	2256201161385	Trần Diễm	Trang	19/04/2007			8	8.0	7.8		7.9		7.9
13	2256201161386	Nguyễn Thành	Trung	26/08/2007			8	8.5	8.5		8.5		8.5
14	2256201161387	Phùng Văn	Tú	31/03/2007			6	8.0	8.5		8.3		8.1
15	2256201161388	Bùi Phú	Tường	28/08/2006			5	7.5	8.0		7.8		7.6

Châu Đốc, ngày 2 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Thạch Như Hiền